

Phụ lục III
Appendix III
**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN
CURRICULLUM VITAE**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Pronndgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

....., ngày 22 tháng 11 năm 2026
....., day 22 month 11 year 2026

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/ CURRICULLUM VITAE

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

1/ Họ và tên /Full name: **THÁI THỊ THU THÀNH**

2/ Giới tính/Sex: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 29/10/1987

4/ Nơi sinh/Place of birth: Xã Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu)/ ID card No. (or Passport No.): 042187010944

Ngày cấp/Date of issue: 19/01/2022 . Nơi cấp/Place of issue Cục cảnh sát QLHC và TTXH

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam

7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh

1. 8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: CH10 Tầng 15 Block B2, CC Topaz City, P. Chánh Hưng, TP.HCM

9/ Số điện/Telephone number: 0985799933

10/ Địa chỉ email/Email: ThanhTT445@gmail.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty cổ phần Công Trình Giao Thông Sài Gòn

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/ Current position in an organization subject to information disclosure: Thành viên Hội Đồng Quản Trị

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Positions in other companies: Không

14/ Số CP nắm giữ: chiếm % vốn điều lệ, trong đó/
Number of owning shares, accounting for% of charter capital, of which:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/Owning on behalf of (the State/strategic investor/other organisation):

+ Cá nhân sở hữu/ Owning by Individual:

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/Other owning commitments (if any): không

16/ Danh sách người có liên quan của người khai* /List of affiliated persons of declarant:

* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.

| Stt No. | Mã CK Securities symbol | Họ tên Name | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available) | Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ Relations hip with the company / internal person | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport / Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/Passport/ Business Registration Certificate) | Số Giấy NSH (*)/ NSH No. | Ngày cấp Date of issue | Nơi cấp Place of issue | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address / Head office address | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes) |
|---------|-------------------------|--------------------|---|---|--|--|--------------------------|------------------------|------------------------|---|--|---|--|--|---|--|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 |
| 1 | GTS | Thái Thị Thu Thành | | Thành viên HĐQT | | CCCD | 042187010944 | 19/01/2022 | CCS QLHC VTTXH | CH10 Tầng 15 Block B2, CC Topaz City, P. Chánh Hưng, TP.HCM | 0 | 0 | 22/04/2026 | | Được bầu | |
| 1.01 | | Thái Hữu Thắng | | | | CCCD | 042058005964 | 11/08/2021 | CCS QLHC VTTXH | xã Xuân Hồng, Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh | | | | | | |
| 1.02 | | Trần Thị Bình | | | | CCCD | 042158004845 | 13/01/2022 | CCS QLHC VTTXH | xã Xuân Hồng, Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh | | | | | | |
| 1.03 | | Phan Xuân Vinh | | | | CCCD | 042058012091 | 11/11/2021 | CCS QLHC VTTXH | TDP 9, TT Xuân An, Nghi | | | | | | |

| | | | | | | | | | | | | | | |
|------|--|------------------------|--|--|-----------------|--------------|------------|----------------------|--|--|--|--|--|--|
| | | | | | | | | | Xuân, Hà Tĩnh | | | | | |
| 1.04 | | Phan Văn Tuân | | | CCCD | 042087011572 | 19/01/2022 | CCS QLHC VTTXH | CH10 Tầng 15 Block B2, CC Topaz City, P. Chánh Hưng, TP.HCM | | | | | |
| 1.05 | | Phan Tú Anh | | | Mã Định Danh | 079315040959 | | CCS QLHC VTTXH | CH10 Tầng 15 Block B2, CC Topaz City, P. Chánh Hưng, TP.HCM | | | | | |
| 1.06 | | Phan Thái Anh Minh | | | Mã Định Danh | 079220001972 | | CCS QLHC VTTXH | CH10 Tầng 15 Block B2, CC Topaz City, P. Chánh Hưng, TP.HCM | | | | | |
| 1.07 | | Phan Phúc Ngọc Tiên | | | Mã Định Danh | 079325031258 | | CCS QLHC VTTXH | CH10 Tầng 15 Block B2, CC Topaz City, P. Chánh Hưng, TP.HCM | | | | | |

| | | | | | | | | | | | | | | |
|------|------------------|--|--|--|------|--------------|------------|----------------------|---|--|--|--|--|--|
| 1.08 | Thái Hữu Trung | | | | CCCD | 042086000134 | 22/11/2021 | CCS QLHC VTTXH | Căn hộ C1901, CC Imperia An Phú, Phường An Phú TP. Thủ Đức, TP.HCM. | | | | | |
| 1.09 | Thái Trung Hiếu | | | | CCCD | 042091011044 | 14/04/2022 | CCS QLHC VTTXH | CH LD14.02 Chung cư Lexington, KP 12, Phường Bình Trung, TP.HCM | | | | | |
| 1.10 | Thái Thị Anh Đào | | | | CCCD | 042194010421 | 13/01/2022 | CCS QLHC VTTXH | CH10 Tầng 14 Block B2, CC Topaz City, P. Chánh Hưng, TP.HCM | | | | | |
| 1.11 | Phan Văn Quang | | | | CCCD | 042081001530 | 09/04/2021 | CCS QLHC VTTXH | TT Xuân An, Nghi Xuân, Hà Tĩnh | | | | | |
| 1.12 | Phan Thị Hạnh | | | | CCCD | 042184007429 | 05/09/2024 | CCS QLHC VTTXH | TT Xuân An, Nghi Xuân, Hà Tĩnh | | | | | |

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/ *Interest in conflict with public company, public fund (if any):*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật// *hereby certify that the information provided in this cv is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI /
DECLARANT**

*(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)*



Chai Chi Thu Thanh

